|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH BẮC KẠN KHÓA X****KỲ HỌP THỨ 26** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**GỢI Ý THẢO LUẬN TỔ**

***(Phục vụ cho đại biểu thảo luận ngày 03/4/2025)***

Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình tại kỳ họp và ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, Chủ tọa kỳ họp gợi ý một số nội dung thảo luận như sau:

**1. Nghị quyết điều chỉnh số lượng người làm việc tại Phụ lục số II kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 quyết định biên chế công chức, phê duyệt tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2025**

**Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 19/3/2025 UBND tỉnh trình:**

- Điều chỉnh 72 biên chế công chức thanh tra của 10 sở *(46 biên chế)* và UBND cấp huyện *(26 biên chế)* về Thanh tra tỉnh *(sau khi điều chỉnh Thanh tra tỉnh có 98 biên chế công chức, tăng 72 biên chế)*.

- Điều chỉnh 784 người làm việc của UBND cấp huyện về Sở Y tế do tạm dừng việc điểu chuyển Trung tâm Y tế các huyện, thành phố thuộc Sở Y tế về UBND cấp huyện quản lý *(sau khi điều chỉnh Sở Y tế tăng 784 người làm việc)*.

Việc điều chỉnh, biên chế công chức và tổng số lượng người làm việc không thay đổi tổng số biên chế đã được giao năm 2025 *(1.477 biên chế công chức, 8.647 người làm việc)*. Đến thời gian diễn ra kỳ họp thứ 26 của HĐND tỉnh, khi chưa có lộ trình về mốc thời gian Thanh tra tỉnh sau sắp xếp tổ chức bộ máy đi vào hoạt động thì chỉ trình HĐND tỉnh điều chỉnh số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 36/BC-HĐND ngày 28/3/2025,** Ban Pháp chế HĐND tỉnh đề nghịchỉ trình HĐND tỉnh điều chỉnh số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước.

**Tiếp thu của UBND tỉnh tại Công văn số 2333/UBND-NCPC ngày 01/4/2025:** UBND tỉnh tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh.

*Đại biểu có nhất trí với báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh và tiếp thu của UBND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**2**. **Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 05/5/2020 của HĐND tỉnh về việc giao UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm C sử dụng vốn ngân sách cấp tỉnh**

**Tờ trình số 40/TTr-UBND ngày 19/3/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bãi bỏ Nghị quyết số 01/2020/NQ-HĐND ngày 05/5/2020 của HĐND tỉnh về việc giao UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư một số dự án nhóm C sử dụng vốn ngân sách cấp tỉnh.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 25/BC-HĐND ngày 28/3/2025**, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh nhất trí với nội dung trình của UBND tỉnh.

*Đại biểu có nhất trí với nội dung trình của UBND tỉnh và báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**3. Nghị quyết quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**Tờ trình số 44/TTr-UBND ngày 19/3/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp,quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh, cụ thể: Điều chỉnh tên đơn vị thu phí, lệ phí do sắp xếp tổ chức bộ máy; chỉnh sửa một số từ ngữ cho phù hợp với các quy định của pháp luật về đất đai; nội dung, mức chi tích hợp các Nghị quyết: số 05/2022/NQ-HĐND ngày 19/7/2022; số 01/2023/NQ-HĐND ngày 26/4/2023; số 04/2023/NQ-HĐND ngày 01/8/2023; số 22/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh *(nội dung và các mức chi giữ nguyên)*.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 30/BC-HĐND ngày 28/3/2025**, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đề nghị rà soát, chỉnh sửa đơn vị tính, phương pháp tính, tên gọi tại Điều 8, Điều 17 và Điều 20 của dự thảo Nghị quyết để đảm bảo thống nhất.

**UBND tỉnh đã có tiếp thu giải trình tại Báo cáo số 226/BC-UBND** **ngày 01/4/2025:** Theo đó,UBND tỉnh tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và chỉnh sửa lại dự thảo Nghị quyết gửi đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

*Đại biểu có nhất trí với báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và tiếp thu của UBND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**4. Nghị quyết quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư (ngành, nghề ưu đãi đầu tư) hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**Tờ trình số 31/TTr-UBND ngày 16/3/2025,** UBND tỉnh trình các nội dung chính như sau:

a) Quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất đối với dự án sử dụng đất vào mục đích sản xuất, kinh doanh thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư *(ngành, nghề ưu đãi đầu tư)* hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 157 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, mà đáp ứng một trong hai điều kiện:

- Dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định *(gọi tắt là dự án đầu tư xã hội hóa)*.

- Dự án phi lợi nhuận.

b) Điều kiện áp dụng chế độ ưu đãi: Dự án thực hiện và đưa công trình của dự án vào khai thác sử dụng theo văn bản quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc văn bản điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và các quy định của pháp luật có liên quan.

c) Chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất:

Miễn tiền thuê đất cho toàn bộ thời gian thuê đất đối với các dự án thuộc danh mục các loại hình, tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn xã hội hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định hoặc dự án phi lợi nhuận trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 29/BC-HĐND ngày 28/3/2025**, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh nhất trí với nội dung UBND tỉnh. Việc xây dựng theo mức tối đa quy định tại khoản 15 Điều 38 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP nhằm thu hút các dự án, nhà đầu tư đến tỉnh Bắc Kạn.

*Đại biểu có nhất trí với nội dung trình của UBND tỉnh và báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**5. Nghị quyết điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2025**

**Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 19/3/2025,** UBND tỉnh trình:

a) Điều chỉnh giảm dự toán chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển: 88.747 triệu đồng.

b) Điều chỉnh giảm số bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp huyện 36.630 triệu đồng.

c) Điều chỉnh dự toán chi thường xuyên của các đơn vị cấp tỉnh do sắp xếp tổ chức bộ máy 3.089 triệu đồng.

d) Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025: 124.947 triệu đồng.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 31/BC-HĐND ngày 28/3/2025**, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh có ý kiến như sau:

- Về định mức phân bổ kinh phí may đồng phục viên chức, người lao động cho Cơ sở cai nghiện ma tuý 126 triệu đồng: Đề nghị rà soát để bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo phù hợp.

- Về điều chỉnh giảm dự toán chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển: Ban đề nghị báo cáo việc điều chỉnh giảm dự toán chi thường xuyên để tăng chi đầu tư phát triển, trong khi kế hoạch vốn nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh lại được điều chỉnh giảm, chuyển nguồn thu tiền sử dụng đất vào dự phòng chưa phân bổ có đảm bảo phù hợp với quy định khoản 7 Điều 7 Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 và kiến nghị của kiểm toán nhà nước tại Báo cáo Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Bắc Kạn chưa; bổ sung đánh giá khả năng thu và dự kiến phương án sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh năm 2025.

- Ngày 24/3/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 660/QĐ-TTg về việc giao bổ sung; điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho các nhiệm vụ, dự án của bộ, cơ quan trung ương và địa phương, theo đó phân bổ cho dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn 19.656 triệu đồng. Tại biểu số 46 Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 của HĐND tỉnh về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2025 thì dự phòng đầu tư công chưa phân bổ vốn nước ngoài năm 2025 là 19.656 triệu đồng. Do đó, đề nghị UBND tỉnh sớm phân bổ và điều chỉnh dự toán theo quy định.

- Về công tác quản lý, điều hành ngân sách năm 2025: Do thời điểm điều chỉnh vào đầu năm ngân sách *(tháng 4/2025)*, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, có giải pháp để quản lý, điều hành ngân sách tỉnh năm 2025, đảm bảo thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao theo kế hoạch và thực hiện các nhiệm vụ phát sinh *(nếu có)*.

**UBND tỉnh đã có tiếp thu giải trình tại Báo cáo số 215/BC-UBND** **ngày 31/3/2025:** Theo đó,UBND tỉnh tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, cụ thể như sau:

- Điều chỉnh lại kinh phímay đồng phục viên chức, người lao động cho Cơ sở cai nghiện ma túy 126 triệu đồng từ Sở Nội vụ sang Công an tỉnh để bổ sung cho Công tác Cai nghiện ma túy. Theo đó, kinh phí thực hiện Công tác cai nghiện ma túy do Công an tỉnh thực hiện là 971 triệu đồng *(845 triệu đồng + 126 triệu đồng).*

- Dự toán thu tiền sử dụng đất ngân sách cấp tỉnh được HĐND tỉnh giao tại Nghị quyết 79/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 là: 95.360 triệu đồng, trong đó phân bổ để thực hiện các dự án đầu tư phát triển: 92.176 triệu đồng. Đến ngày 25/3/2025, số thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh mới thu được 854,7 triệu đồng, bằng 0,92% tổng số vốn đầu tư bố trí từ nguồn thu tiền sử dụng đất.

Các dự án được bố trí vốn từ nguồn thu tiền sử dụng đất đều là các dự án quan trọng, cần thiết có ngay nguồn vốn đầu tư để hoàn thành trong thời gian sớm nhất. Tuy nhiên, với tiến độ thu tiền sử dụng đất năm 2025 như hiện nay thì khó có thể đáp ứng đủ nguồn vốn theo tiến độ thực hiện các dự án.

Việc chuyển nguồn thu tiền sử dụng đất vào dự phòng chưa phân bổ vẫn đảm bảo phù hợp với quy định khoản 7 Điều 7 Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính vì các dự án chi đầu tư phát triển được bố trí từ thu tiền sử dụng đất cần phải căn cứ vào dự toán và số thực tế thu được để thực hiện, trường hợp số thực hiện thu dự kiến giảm so với dự toán có thể bù đắp **từ các khoản tăng thu khác thuộc ngân sách địa phương** hoặc phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

Về đánh giá khảnăng thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh năm 2025: Những tháng đầu năm 2025, việc thu tiền sử dụng đất rất khó khăn, không đạt theo tiến độ bình quân của dự toán. UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các địa phương tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với công tác thu ngân sách, trong đó có thu tiền sử dụng đất và cố gắng phấn đấu đến ngày 31/12/2025 hoàn thành dự toán tỉnh giao.

- Ngày 28 tháng 3 năm 2025, UBND tỉnh đã điều chỉnh từ nguồn dự phòng vốn nước ngoài ngân sách Trung ương cho Ban điều phối kinh doanh nông hộ tỉnh (CSSP) thực hiện dự án Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn, số tiền 19.656 triệu đồng tại Quyết định số 544/QĐ-UBND.

Ngoài ra, tại Tờ trình số 38/TTr-UBND ngày 19/3/2025, UBND tỉnh trình điều chỉnh giảm nguồn dự phòng vốn đầu tư ngân sách địa phương tại Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 09/12/2024 của HĐND tỉnh để phân bổ cho Ban điều phối kinh doanh nông hộ tỉnh (CSSP), số tiền: 3.626 triệu đồng để thực hiện dự án hỗ trợ kinh tế tuần hoàn xanh thông qua chuỗi giá trị nông nghiệp ở miền bắc Việt Nam tại tỉnh Bắc Kạn; nay, UBND tỉnh đề xuất chưa phân bổ số vốn này tại kỳ họp tháng 4/2025 (số tiền 3.626 triệu đồng chuyển về nguồn dự phòng vốn đầu tư ngân sách địa phương). Đồng thời, đề xuất phân bổ nguồn dự phòng thuộc vốn vay lại của Chính phủ vay nước ngoài, số tiền 2.184 triệu đồng cho Ban điều phối kinh doanh nông hộ tỉnh (CSSP) thực hiện dự án Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn.

*Đại biểu có nhất trí với báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và tiếp thu của UBND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**6. Tờ trình dự thảo Nghị quyết phân bổ, điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2024 đã được chuyển nguồn sang năm 2025 và dự toán năm 2025 của các Chương trình mục tiêu quốc gia**

**Tờ trình số 37/TTr-UBND ngày 19/3/2025,** UBND tỉnh trình:

- Giao dự toán cho 02 địa phương thực hiện cơ chế đặc thù thực hiện dự án 1 từ nguồn kinh phí chưa phân bổ năm 2024 đã chuyển nguồn sang năm 2025 thuộc CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: số tiền 17.380 triệu đồng, trong đó: Huyện Na Rì 1.496 triệu đồng, huyện Pác Nặm 15.884 triệu đồng.

- Điều chỉnh dự toán chi thường xuyên của các địa phương không thực hiện cơ chế đặc thù về CTMTQG

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Điều chỉnh giảm kinh phí của các dự án đã giao dự kiến chưa thực hiện để bổ sung tăng cho các dự án có khả năng triển khai thực hiện trong năm 2025, số tiền 4.846,8 triệu đồng.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Điều chỉnh giảm kinh phí của các dự án đã giao dự kiến chưa thực hiện để bổ sung tăng cho Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo *(duy tu, bảo dưỡng công trình)*, số tiền 479,6 triệu đồng.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Điều chỉnh giảm kinh phí của các dự án đã giao dự kiến chưa thực hiện để bổ sung tăng cho nội dung: Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống nông thôn, số tiền 180 triệu đồng.

- Phân bổ và giao dự toán kinh phí sự nghiệp cho các đơn vị, địa thương thực hiện CTMTQG giảm nghèo bền vững năm 2025: 142.522 triệu đồng (Một trăm bốn mươi hai tỷ, năm trăm hai mươi hai triệu đồng), trong đó:

+ Phân bổ kinh phí cho các đơn vị cấp tỉnh: 26.366 triệu đồng.

+ Giao dự toán cho UBND các huyện, thành phố: 116.156 triệu đồng.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 32/BC-HĐND ngày 28/3/2025**, các Ban HĐND tỉnh nhất trí.

*Đại biểu có nhất trí với hồ sơ dự thảo nghị quyết UBND tỉnh trình và báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**7. Tờ trình dự thảo nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 15).**

**Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 19/3/2025,** UBND tỉnh trình:

a) Điều chỉnh tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025:

Điều chỉnh tổng số kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương từ 3.735.440 triệu đồng thành 3.656.141 triệu đồng *(giảm 79.299 triệu đồng)*.

b) Phương án điều chỉnh:

- Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước:

+ Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn: 191.318 triệu đồng.

+ Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn cho các dự án, nhiệm vụ có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn: 29.855 triệu đồng.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất:

+ Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn: 102.795 triệu đồng*,*

+ Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn - tăng dự phòng: 90.839 triệu đồng.

- Nguồn thu xổ số kiến thiết:

+ Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn: 1.855 triệu đồng.

+ Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn: 1.228 triệu đồng.

- Chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực: Phân bổ, tăng kế hoạch vốn cho các dự án có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn: 88.747 triệu đồng.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 27/BC-HĐND ngày 28/3/2025**, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh có ý kiến như sau:

a) Về việc điều chỉnh tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025:

Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh thống nhất với việc điều chỉnh tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 như tờ trình của UBND tỉnh.

b) Về phương án điều chỉnh:

Ban có một số ý kiến như sau:

- Tại thời điểm thẩm tra, chưa có ý kiến của thường trực HĐND tỉnh về phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách cấp tỉnh năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025. Tuy nhiên, đến nay Thường trực HĐND tỉnh đã có văn bản số 49/HĐND-VP ngày 02/4/2025 về việc cho ý kiến đối với Công văn số 2188/UBND-TH ngày 26/3/2025 của UBND tỉnh.

- Đối với việc bố trí vốn cho dự án Hạ tầng kỹ thuật trung tâm thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể: Đề nghị UBND tỉnh rà soát, báo cáo tình hình bố trí vốn đối ứng thực hiện các dự án đầu tư công của tỉnh do huyện làm chủ đầu tư *(số kế hoạch vốn đã bố trí, số còn phải bố trí trong năm 2025, khả năng cân đối, bố trí vốn của huyện)*; làm rõ lý do, cơ sở của việc bố trí vốn cho dự án nêu trên, lý do không bố trí vốn còn thiếu cho các công trình, dự án khác của tỉnh do UBND huyện, thành phố làm chủ đầu tư.

- Đề nghị UBND tỉnh bổ sung quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án phát sinh khi điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn các dự án để làm cơ sở cho đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

- Tiếp tục rà soát các công trình, dự án do cắt giảm quy mô, hạng mục đầu tư theo các Kết luận của Trung ương *(Kết luận 126-KL/TW về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận 127-KL/TW về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị)*…để điều chỉnh vốn sang cho các công trình, dự án đang triển khai còn thiếu vốn; theo dõi sát tiến độ thực hiện thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết để kịp thời báo cáo HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2025 trong trường hợp thu không đạt nguồn thu tiền sử dụng đất và xổ số kiến thiết theo dự toán đã giao.

**Tại Báo cáo số 216/BC-UBND ngày 31/3/2025**, UBND tỉnh đã tiếp thu và giải trình các ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, theo đó: Về bố trí vốn cho dự án Hạ tầng kỹ thuật trung tâm thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể: huyện Ba Bể đã cân đối tối đa mọi nguồn vốn có thể bố trí cho dự án, không còn kinh phí để bố trí thêm. Mặt khác, huyện cũng đang đề xuất cắt giảm một số hạng mục của dự án. Tổng kinh phí dự kiến cắt giảm 20 tỷ đồng, số kinh phí còn phải bố trí là 9.718 triệu đồng. UBND tỉnh đề xuất hỗ trợ 8.000/9.718 triệu đồng cho huyện Ba Bể từ nguồn chi thường xuyên chuyển sang chi đầu tư của tỉnh. Phần còn lại huyện Ba Bể sẽ tự cân đối từ nguồn thu tiền sử dụng đất của huyện.

Đối với các huyện còn lại, số kinh phí đối ứng thực hiện các dự án nhóm B trên địa bàn các huyện cơ bản đã được đảm bảo, nhiều huyện như Chợ Mới, Chợ Đồn, Na Rì đã chủ động cắt giảm một số hạng mục của quy mô đầu tư nên UBND tỉnh không đề xuất hỗ trợ kinh phí.

*Đại biểu có nhất trí với Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và Báo cáo tiếp thu giải trình của UBND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**8. Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương *(lần 1)***

**Tờ trình số 43/TTr-UBND ngày 19/3/2025,** UBND tỉnh trình:

a) Điều chỉnh tổng kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách địa phương:

- Tổng số kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 đã giao: 805.037 triệu đồng.

- Tổng số kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 điều chỉnh, bổ sung: 893.784 triệu đồng *(tăng 88.747 triệu đồng)*, cụ thể: Bổ sung chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 88.747 triệu đồng từ kinh phí chi thường xuyên năm 2025 chuyển sang chi đầu tư.

 b) Phương án điều chỉnh:

- Điều chỉnh nguồn chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước: Tổng kế hoạch vốn chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước thực hiện điều chỉnh: 33.481 triệu đồng,

- Điều chỉnh nguồn thu tiền sử dụng đất: Tổng kế hoạch vốn nguồn thu tiền sử dụng thực hiện điều chỉnh: 90.839 triệu đồng,

- Điều chỉnh nguồn thu xổ số kiến thiết: Tổng kế hoạch vốn thu xổ số kiến thiết thực hiện điều chỉnh: 627 triệu đồng,

- Phân bổ chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực *(bổ sung từ kinh phí chi thường xuyên năm 2025 chuyển sang chi đầu tư)*: 88.747 triệu đồng cho 04 dự án.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 26/BC-HĐND ngày 28/3/2025**, Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến như sau:

Về phương án điều chỉnh:

- Hồ sơ tờ trình của UBND tỉnh chưa có quyết định phê duyệt dự án Hỗ trợ kinh tế tuần hoàn xanh thông qua cải thiện chuỗi giá trị nông nghiệp ở miền Bắc Việt Nam tại tỉnh Bắc Kạn do đó chưa đủ điều kiện bố trí vốn năm 2025 cho dự án theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2024.

- Tại thời điểm thẩm tra, chưa có ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh về phương án sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2024 chuyển nguồn sang năm 2025.

- Đề nghị làm rõ sự phù hợp khi thực hiện chuyển nguồn thu tiền sử dụng đất vào dự phòng chưa phân bổ với quy định khoản 7 Điều 7 Thông tư số 88/2024/TT-BTC ngày 24/12/2024 của Bộ Tài chính và Báo cáo Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2023 của tỉnh Bắc Kạn; đánh giá khả năng thu và dự kiến phương án sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh năm 2025.

- Đối với việc bố trí vốn cho dự án hạ tầng kỹ thuật trung tâm thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể: Đề nghị UBND tỉnh báo cáo làm rõ ý kiến thẩm tra của Ban đối với tờ trình dự thảo nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương *(lần 15)*.

- Ngày 24/3/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 660/QĐ-TTg về việc giao bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các nhiệm vụ, dự án của bộ, cơ quan trung ương và địa phương, theo đó tỉnh Bắc Kạn được điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho các dự án sử dụng vốn nước ngoài[[1]](#footnote-1), đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh nguồn vốn vay lại năm 2025 đảm bảo phù hợp.

- Đề nghị tiếp tục rà soát các công trình, dự án do cắt giảm quy mô, hạng mục đầu tư theo các Kết luận của Trung ương *(Kết luận 126-KL/TW về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Kết luận 127-KL/TW về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị)*…để điều chỉnh vốn sang cho các công trình, dự án đang triển khai còn thiếu vốn; theo dõi sát tiến độ thực hiện thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết để kịp thời báo cáo HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn năm 2025 trong trường hợp thu không đạt nguồn thu tiền sử dụng đất và xổ số kiến thiết theo dự toán đã giao.

**Tại Báo cáo số 217/BC-UBND ngày 31/3/2025**, UBND tỉnh đã tiếp thu và giải trình các ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, theo đó:

 - Không đề xuất bố trí vốn cho dự án Hỗ trợ kinh tế tuần hoàn xanh thông qua cải thiện chuỗi giá trị nông nghiệp ở miền Bắc Việt Nam tại tỉnh Bắc Kạn do chưa có quyết định phê duyệt dự án nên chưa đủ điều kiện theo Luật Đầu tư công.

- Thực hiện Quyết định số 660/QĐ-TTg ngày 24/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành: Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 27/3/2025 giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho dự án Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 giao bổ sung kế hoạch vốn ngân sách trung ương (vốn nước ngoài) năm 2025 cho dự án Hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ tỉnh Bắc Kạn với số kế hoạch vốn là 19.656 triệu đồng từ dự phòng nguồn vốn nước ngoài năm 2025 chưa phân bổ.

Để đảm bảo giải ngân vốn nước ngoài theo quy định, UBND tỉnh đề nghị giao bổ sung vốn vay lại Chính phủ năm 2025 tương ứng cho dự án là 2.184 triệu đồng từ dự phòng chưa phân bổ của vốn vay lại 7.248 triệu đồng *(Quy định tỷ lệ vốn nước ngoài cấp phát - vốn vay lại của dự án tương ứng là 90% - 10%).*

 - Các nội dung khác đã được UBND tỉnh tiếp thu và giải trình tương tự tại Báo cáo số 216/BC-UBND ngày 31/3/2025.

*Đại biểu có nhất trí với Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và Báo cáo tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**9. Nghị quyết về danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn *(lần 2)***

**Tại Tờ trình số 47/TTr-UBND ngày 21/3/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh UBND tỉnh trình HĐND tỉnh danh mục 06 khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- 02 khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn *(Dự án đầu tư có sử dụng đất quy định tại điểm a khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai), gồm:*

+ Dự án Khu dân cư đô thị Bắc Sông Cầu – Phân khu A với diện tích là 28,67 ha.

+ Dự án Khu dân cư nông thôn Nà Tào, Nà Chào xã Như Cố, huyện Chợ Mới với diện tích là 15 ha.

- 04 khu đất thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực *(Dự án đầu tư có sử dụng đất quy định tại điểm b khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai),* gồm:

+ Dự án nhà máy điện gió Thiên Long Chợ Mới *(120MW)* với diện tích 29 ha.

+ Dự án nhà máy điện gió Thiên Long Ngân Sơn *(130MW)* với diện tích 32 ha.

+ Dự án nhà máy điện gió Ngân Sơn *(150MW)* với diện tích 36 ha.

+ Dự án xây dựng chợ Quảng Khê với diện tích 1,11 ha.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 22/BC-HĐND ngày 28/3/2025, Ban Dân tộc HĐND tỉnh có ý kiến như sau:**

- Danh mục 02 khu đất có sự chênh lệch về diện tích giữa quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021 - 2030 và Tờ trình số 47. Cụ thể:

+ Khu đất thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn Nà Tào, Nà Chào xã Như Cố, huyện Chợ Mới: Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Chợ Mới được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1247/QĐ-UBND ngày 19/7/2024, dự án có diện tích quy hoạch là 03 ha. Tuy nhiên, Tờ trình số 47 của UBND tỉnh trình danh mục khu đất với diện tích là 15 ha.

+ Khu đất thực hiện dự án xây dựng chợ Quảng Khê:Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Ba Bể được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1314/QĐ-UBND ngày 31/7/2024, dự án có diện tích quy hoạch là 01 ha. Tuy nhiên, Tờ trình số 47 của UBND tỉnh đang trình danh mục khu đất với diện tích là 1,11 ha.

Do đó, đề nghị UBND tỉnh làm rõ sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 của huyện Chợ Mới và huyện Ba Bể với danh mục 02 dự án nêu trên. Đồng thời, chỉnh sửa diện tích tại phụ lục kèm dự thảo nghị quyết đảm bảo thống nhất trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

- Đối với 03 khu đất thực hiện các dự án nhà máy điện gió tại huyện Chợ Mới và huyện Ngân Sơn: Tờ trình dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh có nêu các khu đất đã phù hợp với Quyết định số 1288/QĐ-TTg ngày 03/11/2023 củ Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bắc Kạn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/04/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn 2050 và Quyết định số 1682/QĐ-TTg ngày 28/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung, cập nhật Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tuy nhiên, Tờ trình chưa đề cập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030 đối với các khu đất nêu trên, đề nghị UBND tỉnh giải trình, làm rõ.

**UBND tỉnh đã có tiếp thu giải trình tại Báo cáo số 222/BC-UBND** **ngày 01/4/2025, cụ thể như sau**:

- Đối với *"Khu đất thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn Nà Tào, Nà Chào xã Như Cố, huyện Chợ Mới:* Theo thuyết minh điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Chợ Mới được UBND tỉnh Bắc Kạn phê duyệt tại Quyết định số 1247/QĐ-UBND ngày 19/7/2024 có thể hiện vị trí khu đất là 04 ha là đất thương mại dịch vụ *(Điểm du lịch hồ Tam Kha tại thôn Nà Chào; Điểm du lịch hồ Khuổi Quang tại thôn Nà Roòng)* và tại bản đồ thể hiện khu đất xung quanh vị trí khu đất 04 ha đất nêu trên là đất hỗn hợp đa mục đích *(ONT+CLN...),* được hiểu là đã bao gồm cả đất ở tại nông thôn, đất hạ tầng kỹ thuật... đảm bảo đủ diện tích thực hiện dự án nêu trên.

Tại Quyết định số 2569/QĐ-UBND ngày 10/10/2024 của UBND huyện Chợ Mới về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung xây dựng xã Như Cố, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn đến năm 2030 đã quy hoạch điểm dân cư thôn Nà Tào - Nà Chào với diện tích khoảng 15 ha *(trong đó khoảng 4,5 ha đất ở tại nông thôn; 04 ha đất thương mại dịch vụ; Khoảng 6,5 ha đất hạ tầng kỹ thuật gồm: giao thông, cây xanh, hệ thống thoát nước…).*

Như vậy, diện tích Khu đất thực hiện dự án Khu dân cư nông thôn Nà Tào, Nà Chào xã Như Cố, huyện Chợ Mới là 15 ha tại Tờ trình số 47/TTr-UBND ngày 21/3/2025 là phù hợp.

- Đối với *"Khu đất thực hiện dự án xây dựng chợ Quảng Khê”:* UBND tỉnh tiếp thu ý kiến của Ban Dân tộc HĐND tỉnh và đã chỉnh sửa diện tích khu đất thực hiện dự án xây dựng chợ Quảng Khê là 01 ha.

- Đối với ý kiến thẩm tra đề nghị làm rõ quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030 đối với 03 khu đất thực hiện các dự án nhà máy điện gió: Tại Quy hoạch sử dụng đất huyện Chợ Mới được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1247/QĐ-UBND ngày 19/7/2024 thì diện tích thực hiện Nhà máy điện gió tại huyện Chợ Mới là 18,15ha. Đối với huyện Ngân Sơn chưa phê duyệt quy hoạch sử dụng đất.

Hiện nay, Chính phủ đang triển khai thực hiện các thủ tục điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. UBND tỉnh Bắc Kạn đã ban hành Công văn số 2113/UBND-NNTNMT ngày 24/3/2025 báo cáo, đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường cập nhật, bổ sung tăng thêm chỉ tiêu đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng *(DNL)* là 520 ha *(theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ, chỉ tiêu DNL phân bổ cho tỉnh Bắc Kạn đến năm 2030 là 600 ha, nay đề nghị điều chỉnh thành 1.120 ha),* trong đó, dự kiến bổ sung chỉ tiêu đất năng lượng để thực hiện các dự án nhà máy điện gió tại huyện Ngân Sơn là 105,63 ha, bổ sung đất năng lượng để thực hiện các dự án nhà máy điện gió tại huyện Chợ Mới là 250 ha. Sau khi được Chính phủ bổ sung chỉ tiêu đất năng lượng, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các đơn vị, địa phương cập nhật bổ sung diện tích đất cho các dự án nêu trên vào Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, đảm bảo đúng theo quy định.

*Đại biểu có nhất trí với Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc HĐND tỉnh và tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu?*

**10. Nghị quyết quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**Tờ trình số 45/TTr-UBND ngày 19/3/2025,** UBND tỉnh trình nội dung chính như sau:

a) Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân trong quá trình triển khai, thực hiện các hoạt động khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, gồm: Tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh (*Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật*); các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng mô hình sản xuất sạch hơn, sản xuất và tiêu dùng bền vững; doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; tổ chức, cá nhân trong tỉnh tham gia công tác quản lý, thực hiện các hoạt động dịch vụ khuyến công.

b) Mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương:

UBND tỉnh đề xuất quy định 18/22 mức chi khuyến công quy định tại Thông tư số 28/2018/TT-BTC.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 28/BC-HĐND ngày 28/3/2025**, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh có ý kiến như sau:

a) Về đối tượng áp dụng: Đề nghị UBND tỉnh:

- Quy định cụ thể, đầy đủ nội dung về đối tượng áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công.

- Làm rõ việc đề xuất thêm đối tượng *“các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững; doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp”* do đối tượng này không thuộc đối tượng tại khoản 2 Điều 1[[2]](#footnote-2) Nghị định số 45/2012/NĐ-CP.

b) Về các mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương:

Các mức chi cụ thể trong dự thảo nghị quyết cơ bản đều tăng so với mức chi cũ do UBND tỉnh quy định tại Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018. Một số mức chi bằng 100%, 70%, 50% so với mức chi tối đa tại Thông tư 28/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính *(Thông tư số 28)*, tuy nhiên chưa có thuyết minh cụ thể về: Cơ sở đề xuất đối với từng nội dung, mức chi; sự phù hợp của nội dung, mức chi với tình hình thực tiễn của tỉnh và khả năng đảm bảo của ngân sách địa phương.

Đối với nội dung và mức chi hỗ trợ các phòng trưng bày để giới thiệu, quảng bá sản phẩm *(Nội dung: Chi phí mua sắm ban đầu trang thiết bị, dụng cụ quản lý dùng để trưng bày cho cơ sở công nghiệp nông thôn có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh)*, Thông tư 28 không quy định mức chi đối với nội dung này, trong khi khoản 1 Điều 1 Thông tư số 64/2024/TT-BTC ngày 28/8/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28 quy định: “*Căn cứ quy định tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công và mức hỗ trợ hướng dẫn tại Thông tư này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương”.* Do đó, đề nghị UBND tỉnh làm rõ cơ sở đề xuất nội dung và mức chi này.

Tại tờ trình, UBND tỉnh dự kiến nguồn lực dành cho hoạt động khuyến công địa phương theo mức chi mới đang được đề xuất do ngân sách tỉnh đảm bảo dự kiến thực hiện hằng năm là 800 triệu đồng *(gấp 2 lần trung bình kinh phí thực hiện hoạt động khuyến công địa phương trong giai đoạn 2021-2024),* đề nghị UBND tỉnh bổ sung cơ sở tính toán và các nội dung dự kiến triển khai để làm rõ số kinh phí ngân sách tỉnh phải bố trí hằng năm, khả năng đảm bảo nguồn lực, làm cơ sở cho đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

c) Hiện nay, Bộ Công Thương đang tham mưu xây dựng Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công *(là một trong các căn cứ xây dựng mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương)*, đã lấy ý kiến của các địa phương vào tháng 10 năm 2024, đề nghị UBND tỉnh đánh giá thêm sự phù hợp, cần thiết trình HĐND tỉnh ban hành quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương tại thời điểm trước khi Nghị định mới ban hành và có hiệu lực.

d) Trong trường hợp dự thảo Nghị quyết được HĐND tỉnh thông qua, đề nghị UBND tỉnh thực hiện bãi bỏ Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trước khi Nghị quyết của HĐND tỉnh có hiệu lực.

**Tại Báo cáo số 227/BC-UBND ngày 01/4/2025**, UBND tỉnh đã tiếp thu và giải trình các ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, theo đó:

- UBND tỉnh tiếp thu và đề xuất bỏ các đối tượng “*các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững; doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp”* ra khỏi đối tượng áp dụng; thực hiện bãi bỏ Quyết định số 45/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về quy chế quản lý và sử dụng kinh phí khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn trước khi Nghị quyết của HĐND tỉnh có hiệu lực.

- UBND tỉnh đã giải trình đầy đủ về việc đề xuất đối tượng áp dụng, cơ sở xây dựng các mức chi và sự phù hợp khi ban hành nghị quyết trước khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công *(là một trong các căn cứ xây dựng mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương)*

*Đại biểu có nhất trí với Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và Báo cáo tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh không? Đại biểu có nhất trí thông qua* *quy định mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn tại thời điểm này không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**11. Nghị quyết quy định mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 25/3/2025,** UBND tỉnh trình mức hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, cụ thể:

- Mức hỗ trợ đối với cây trồng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật, gồm: Lúa, mạ, cây trồng hằng năm khác, cây trồng lâu năm.

- Mức hỗ trợ đối với lâm nghiệp bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật, gồm: Cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp mới trồng đến ½ *(một phần hai)* chu kỳ khai thác; cây rừng, cây lâm sản ngoài gỗ trồng trên đất lâm nghiệp trên ½ *(một phần hai)* chu kỳ khai thác, diện tích rừng trồng gỗ lớn trên 03 năm tuổi; vườn giống, rừng giống; diện tích cây giống được ươm trong giai đoạn vườn ươm.

- Mức hỗ trợ đối với thủy sản bị thiệt hại do thiên tai, gồm: Nuôi trồng thủy sản bán thâm canh, thâm canh trong ao (*đầm/hầm)*; nuôi trồng thủy sản trong bể, lồng, bè; nuôi trồng thủy sản trong bể, lồng, bè; nuôi trồng thủy sản theo hình thức khác.

- Mức hỗ trợ đối với vật nuôi bị thiệt hại *(chết, mất tích)* do thiên tai, gồm: Gia cầm *(gà, vịt, ngan, ngỗng, bồ câu)* đến 28 ngày tuổi; chim cút đến 28 ngày tuổi; lợn; bê cái hướng sữa, bò sữa; trâu bò thịt, ngựa; hươu sao, cừu, dê, đà điểu; thỏ; ong mật *(đàn).*

**Thẩm tra tại Báo cáo số 34/BC-HĐND ngày 28/3/2025**, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản nhất trí với dự thảo nghị quyết và đề nghị UBND tỉnh báo cáo bổ sung làm rõ một số nội dung sau:

- Về đối tượng áp dụng: Tờ trình UBND tỉnh trình không quy định áp dụng đối với cáccơ quan,đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân *(không bao gồm các doanh nghiệp thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)* trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn[[3]](#footnote-3). Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết vẫn quy định đối tượng áp dụng là các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân. Do đó, đề nghị rà soát đảm bảo thống nhất.

- Về thể thức trình bày nghị quyết: Đề nghị xem xét xây dựng thành biểu quy định nội dung, mức chi rõ ràng để thuận tiện cho việc tổ chức thực hiện.

**UBND tỉnh đã có tiếp thu giải trình tại Báo cáo số 225/BC-UBND** **ngày 01/4/2025:** Theo đó,UBND tỉnh tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm tra của Ban, cụ thể như sau:

- Chỉnh sửa không quy định áp dụng đối với cáccơ quan,đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân tại khoản 2 Điều 1 dự thảo Nghị quyết.

- Chỉnh sửa thành biểu quy định nội dụng, mức chi đảm bảo thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện tại dự thảo Nghị quyết.

*Đại biểu có nhất trí với Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và Báo cáo tiếp thu, giải trình của UBND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu.*

**12. Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện các công trình, dự án *(bổ sung)* năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**Tại Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 24/3/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với 02 dự án, gồm:

- Dự án trang trại chăn nuôi lợn sinh sản công nghệ cao Trần Phú *(phần diện tích bổ sung)* do Công ty cổ phần đầu tư TNN Na Rì làm chủ đầu tư.

- Dự án trang trại chăn nuôi lợn Cao Kỳ do Công ty cổ phần đầu tư TNN Chợ Mới làm chủ đầu tư.

Tổng diện tích rừng đề nghị phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác là 15,14 ha rừng trồng.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 24/BC-HĐND ngày 28/3/2025, Ban Dân tộc HĐND tỉnh** cơ bản nhất trí trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án.

Đối với dự án Trang trại chăn nuôi lợn Cao Kỳ: Tại thời điểm thẩm tra, chưa có ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng để thực hiện dự án. Do vậy, đề nghị UBND tỉnh xem xét, bổ sung theo quy định.

**UBND tỉnh đã có tiếp thu tại Công văn số 2327/UBND-NNTNMT** **ngày 01/4/2025:** Theo đó,UBND tỉnh tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm tra của Ban Dân tộc HĐND tỉnh.

Đối với dự án Trang trại chăn nuôi lợn Cao Kỳ: Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có Văn bản số 2693-CV/TU ngày 01/4/2025 về việc thực hiện dự án trang trại chăn nuôi lợn Cao Kỳ. Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã giao Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, tổng hợp báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét theo thẩm quyền việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án trang trại chăn nuôi lợn Cao Kỳ tại huyện Chợ Mới đảm bảo đúng quy định pháp luật. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện và kiên quyết xử lý nếu dự án vi phạm quy định của pháp luật và cam kết đầu tư.

*Đại biểu có nhất trí với Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc HĐND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu?*

**13. Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án phải thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất để thực hiện trong năm 2025; điều chỉnh tên chủ đầu tư các công trình thuộc dự án Cụm công trình thuỷ lợi Bắc Kạn**

**Tại Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 19/3/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh:

- Tổng số công trình, dự án phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 5 Điều 72 Luật Đất đai năm 2024 là 33 công trình, dự án[[4]](#footnote-4).

- Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất theo quy định tại khoản 1, Điều 122 Luật Đất đai năm 2024 để thực hiện là 59 công trình, dự án[[5]](#footnote-5).

- Điều chỉnh tên chủ đầu tư các công trình thuộc dự án Cụm công trình thuỷ lợi Bắc Kạn đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 99/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 và số 12/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 từ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thuỷ lợi 2 *(Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)* sang Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 23/BC-HĐND ngày 28/3/2025, Ban Dân tộc HĐND tỉnh có ý kiến như sau:**

- Để đảm bảo phù hợp với quy định Khoản 5 Điều 72 Luật Đất đai năm 2024, đề nghị UBND tỉnh điều chỉnh, sắp xếp danh mục các công trình, dự án tại biểu số 01 và biểu số 02 kèm dự thảo nghị quyết thành 01 biểu, trong đó nêu rõ diện tích đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất của từng công trình, dự án.

- Đối với các dự án: (1) Nhà văn hóa xã Quảng Khê *(huyện Ba Bể);* (2) Xây dựng nhà văn hóa thôn Khau Tổng *(xã Mai Lạp, huyện Chợ Mới)*: Đề nghị UBND tỉnh xem xét sự cần thiết đầu tư dự án, do hiện nay tỉnh đang thực hiện chủ trương sáp nhập theo các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư: Số 126-KL/TW ngày 14/02/2025 về một số nội dung, nhiệm vụ tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025; Số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

- Một số đơn vị đề nghị điều chỉnh tên, diện tích, bổ sung công trình, dự án, như: Công văn số 1117/UBND-NN&MT ngày 24/3/2025 của UBND huyện Ba Bể; Công văn số 703/UBND-NNTNMT ngày 25/3/2025 của UBND huyện Chợ Mới; Công văn số 822/UBND-NNTNMT ngày 26/3/2025 của UBND huyện Chợ Đồn; Công văn số 156/BQLDANN-QLDA ngày 24/3/2025 của Ban QLDA ĐTXD công trình nông nghiệp và PTNT tỉnh. Đề nghị UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh và hoàn thiện dự thảo nghị quyết để trình HĐND tỉnh quyết định.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị khẩn trương tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021-2030 và phê duyệt kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2025 để các địa phương có cơ sở thực hiện *(đến nay đã có 06 huyện, thành phố: Bạch Thông, Ba Bể, Chợ Đồn, Chợ Mới, Na Rì và thành phố Bắc Kạn được phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, còn huyện Pác Nặm và Ngân Sơn chưa được phê duyệt điều chỉnh quy hoạch. 08/08 huyện, thành phố chưa phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025).*

- Tổ chức rà soát, đánh giá, điều chỉnh, hủy bỏ việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với các công trình, dự án quá thời hạn thực hiện hoặc không thực hiện để công bố công khai việc điều chỉnh, hủy bỏ theo quy định tại Điều 76 Luật Đất đai năm 2024.

**UBND tỉnh đã có tiếp thu tại Báo cáo số 233/UBND-NNTNMT ngày 02/4/2025:** Theo đó, UBND tỉnh đã tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm tra của Ban Dân tộc HĐND tỉnh và chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết để đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

*Đại biểu có nhất trí với Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc HĐND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu?*

**14. Nghị quyết về kỳ họp thứ 26 *(kỳ họp chuyên đề)* HĐND tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

(1) Báo cáo phương án dự kiến điều chỉnh kế hoạch vốn tại huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 – 2025

**Tại Báo cáo số 177/BC-UBND ngày 19/3/2025,** UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phương án dự kiến điều chỉnh kế hoạch vốn như sau:

- Phương án dự kiến điều chỉnh nội bộ của 02 huyện thực hiện cơ chế đặc thù:

+ Đối với huyện Pác Nặm: Tổng kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia huyện điều chỉnh nội bộ: 5.170,3 triệu đồng.

+ Đối với huyện Na Rì: Tổng kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia huyện điều chỉnh nội bộ 4.667,5 triệu đồng.

- Phương án dự kiến điều chỉnh kế hoạch vốn còn dư chưa phân bổ sang cho 02 huyện thực hiện cơ chế đặc thù: Tổng kế hoạch vốn sự nghiệp phân bổ, điều chỉnh sang cho huyện Na Rì, huyện Pác Nặm và huyện đề nghị điều chỉnh, phân bổ cho nội dung đầu tư hỗ trợ nhà ở của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 17.380 triệu đồng.

**Thẩm tra tại Báo cáo số 33/BC-HĐND ngày 28/3/2025**, Ban Kinh tế - Ngân sách nhất trí.

*Đại biểu có nhất trí với Báo cáo của UBND tỉnh và Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu.*

(2) Đối với 03 báo cáo, gồm: Báo cáo số 180/BC-UBND ngày 19/3/2025 về đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024; Báo cáo số 183/BC-UBND ngày 20/3/2025 về điều chỉnh tên các đơn vị chủ đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2025; Báo cáo số 214/BC-UBND ngày 31/3/2025 về tình hình phân bổ các nguồn kinh phí chưa giao chi tiết từ đầu năm, nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu trong năm 2025 và nguồn năm 2024 chuyển sang năm 2025.

*Đại biểu có nhất trí với các Báo cáo của UBND tỉnh không? Ý kiến khác của đại biểu.*

(3) Đại biểu có nhất trí với dự thảo nghị quyết kỳ họp không? Ý kiến khác của đại biểu./.

1. Dự án hỗ trợ kinh doanh nông hộ tỉnh Bắc Kạn được giao tăng 19.656 triệu đồng; Sửa chữa và nâng cao an toàn đập giao giảm 25.029 triệu đồng; Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh vùng Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn - Tiểu dự án tỉnh Bắc Kạn giao tăng 25.029 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-1)
2. 2. Đối tượng áp dụng

a) Tổ chức, cá nhân trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại huyện, thị xã, thị trấn, xã và các phường thuộc thành thành phố loại 2, loại 3, các phường thuộc thành phố loại 1 được chuyển đổi từ xã chưa quá 05 năm; bao gồm: Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật (sau đây gọi chung là cơ sở công nghiệp nông thôn).

b) Các cơ sở sản xuất công nghiệp áp dụng sản xuất sạch hơn.

c) Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia công tác quản lý, thực hiện các hoạt động dịch vụ khuyến công. [↑](#footnote-ref-2)
3. Điểm 1 mục II Báo cáo thẩm định số 83/BCTĐ-STP ngày 20/3/2025, Sở Tư pháp đã đề nghị xem xét bỏ nội dung áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân và đã được cơ quan chuyên môn nhất trí tiếp thu tại Công văn số 354/SNNMT-KHTC ngày 21/3/2025. [↑](#footnote-ref-3)
4. Cụ thể: Huyện Chợ Đồn: 07 công trình, dự án; Huyện Chợ Mới: 06 công trình, dự án; Huyện Ngân Sơn: 03 công trình, dự án; Huyện Na Rì: 07 công trình, dự án; Huyện Ba Bể: 06 công trình, dự án; Huyện Bạch thông: 03 công trình, dự án; Huyện Pác Nặm: 01 công trình, dự án. [↑](#footnote-ref-4)
5. Cụ thể: Huyện Chợ Đồn: 16 công trình, dự án; Huyện Chợ Mới: 07 công trình, dự án; Huyện Ngân Sơn: 06 công trình, dự án; Huyện Na Rì: 06 công trình, dự án; Huyện Ba Bể: 07 công trình, dự án; Huyện Bạch Thông: 09 công trình, dự án; Huyện Pác Nặm: 06 công trình, dự án; Thành phố Bắc Kạn: 02 công trình, dự án. [↑](#footnote-ref-5)